

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
---*&---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&***-----

Bản án số: **718/2020/HS-PT**

Ngày: **21.9.2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Huân**.

Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Đồng** - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 21.9.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 545/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 N 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 03.6.2020 của TAND quận ĐĐ, TP.Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Mai Văn Đ** - Sinh N: 1994, tại Hà Nội.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn TP, xã DH, huyện TO, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ là Nguyễn Hoàng Y, có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14.5.2015 Công an huyện TO xử lý hành C về hành vi kinh doanh trái phép. Ngày 09.02.2017 Công an huyện TO xử lý hành C về hành vi Đánh nhau (nộp tiền phạt ngày 27.8.2020). Ngày 02.6.2018 Công an huyện TO xử lý hành C về hành vi cố ý gây thương tích (nộp tiền phạt ngày 25.8.2020); Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, giữ từ ngày 07.01.2020 đến ngày 26.02.2020

Tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trần Văn L** – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Công tác tại Công ty Luật TNHH Vietlink.

Vắng mặt.

- Ngoài ra còn có các bị cáo khác, các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 14.11.2019, Lưu Anh T và Nguyễn Tiến D đi xe máy Honda Wave đỏ BKS 29E1 - 285.63 lang thang qua các tuyến phố với mục đích trộm cắp tài sản. T và D đi vào trong ngõ 43 CB, D đứng ở đầu ngõ, T đi bộ vào trong ngách 59 khi đến số nhà 3 thì phát hiện cửa nhà không khóa bên trong có dựng nhiều xe máy, T đi vào dắt xe máy Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29H3-5519 của chị Võ Thị Kim Q đi ra ngoài ngõ để đầu điện. Sau đó, T quay lại tiếp tục dắt xe máy Honda Lead màu đỏ đen BKS 29G1-743.01 của chị Võ Thị Kim Q đi ra ngoài ngõ. T, D để xe Honda Wave đỏ BKS 29E1 - 285.63 ở đầu ngõ 43 CB. T đi xe máy Honda Dream dắt D ngồi trên xe Honda Lead màu đỏ đen ra ngoài và cất xe ở nhà nghỉ P Đông ở ngõ 317 phố Tây Sơn, quận Đống Đa là nơi T và D thuê phòng. Sau đó, D đi lấy xe Wave đỏ BKS 29E1 - 285.63 còn T quay lại nhà số 3 ngách 43/59 CB dắt tiếp xe máy Honda Lead màu Xanh nâu BKS 29L5-161.19 của chị Nguyễn Thị H. T tiếp tục đi xe Wave đỏ dắt D ngồi trên xe Lead màu xanh về nhà nghỉ P Đông để cất giấu.

Sau đó, T gọi điện thoại cho Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N để bán xe vừa trộm cắp được. Th, N đi đến nhà nghỉ P Đông để gặp T và D sau đó thỏa thuận mua 02 xe máy Honda Lead với giá 16.000.000 đồng, Th đưa trước cho T 2.100.000 đồng và hứa bao giờ bán được xe sẽ trả nốt số tiền còn lại. Ngay sau đó Th, N đi hai xe máy vừa mua về địa chỉ 94 ngõ 51 LKT để cất giấu.

T, D tiếp tục quay lại nhà số 3 ngách 43/59 CB để lấy trộm nốt xe máy Honda SH màu đen, BKS: 20B1-766.28, SK: 1020521, SM: 121460 của chị Nguyễn Hải L. Sau khi lấy được chiếc xe T gọi điện cho Th, N để bán. Th đồng ý mua và nói đang ở địa chỉ 94 ngõ 51 LKT nên T và D dắt xe đến địa chỉ 94 ngõ 51 LKT để bán chiếc xe trên cho Th, N với giá 9 triệu đồng, tuy nhiên Th hứa với T bao giờ bán được xe sẽ trả tiền.

Khoảng 6 giờ cùng ngày Ngô Xuân Th đi xe mô tô Honda Lead màu xanh nâu còn Nguyễn Văn N đi xe mô tô Honda Lead màu đỏ đen mang bán cho Nguyễn Văn H tại địa chỉ Khu Hạ 1, phường TA, thành phố ĐT, tỉnh Quảng Ninh với giá 20 triệu đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Đống Đa triệu tập Nguyễn Văn H, tuy nhiên H không có mặt tại địa P nên Cơ quan CSĐT đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại kết luận định giá tài sản số 570 ngày 21.11.2019; Số 590 ngày 30.11.2019; Số 611 ngày 09.12.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận ĐĐ kết luận:

- Xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 29H3-5519, SM: 9207, SK: 09207 có trị giá là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

- Honda Lead màu đỏ đen, BKS: 29G1-743.01, SM: 0148212, SK: 042101 có trị giá là 34.755.000 đồng (Ba mươi tư triệu bảy trăm N mươi lăm nghìn đồng)

- Xe máy Honda Lead màu xanh nâu, BKS: 29L5-161.19, SM: 0787755, SK: 760947 có trị giá là 28.135.000 đồng (Hai tám triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

- Xe máy Honda SH màu đen, BKS: 20B1-766.28, SK: 1020521, SM: 121460 có trị giá là 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng)

Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo T, D trộm cắp trong ngày 14.11.2019 là: 113.890.000 đồng (một trăm mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Đối với Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N tham gia mua bán 03 xe máy có trị giá 107.890.000 đồng (một trăm lẻ bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N đều nhận thức rõ 03 chiếc xe trên là do trộm cắp mà có.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu xanh nâu, BKS: 29L5-161.19, SM: 0787755, SK: 760947 hiện chưa thu hồi được. Người bị hại là chị Nguyễn Thị H yêu cầu các bị cáo T và D bồi thường số tiền là 28.135.000 đồng (Hai tám triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu đỏ đen, BKS: 29G1-743.01, SM: 0148212, SK: 042101 hiện chưa thu hồi được. Bị hại là chị Võ Thị Kim Q yêu cầu các bị cáo T và D bồi thường số tiền là 34.755.000 đồng.

Đối với xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 29H3-5519 thu giữ của Lưu Anh T. Qua giám định kết luận chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy. Xác định chủ sở hữu là chị Võ Thị Kim Q. Ngày 09.02.2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Q, chị Q nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với xe máy Honda SH màu đen, BKS: 20B1-766.28, SK: 1020521, SM: 121460 thu giữ của bị can Ngô Xuân Th. Qua giám định kết luận chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy. Xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Hải L. Ngày 07.02.2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L, chị L nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Ngoài các vụ trộm cắp tài sản trên, quá trình điều tra xác định Lưu Anh T, Nguyễn Tiến D còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác rồi đem bán cho Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N và Mai Văn Đ cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Rạng sáng ngày 07.11.2019 T, D đi xe Honda Wave đỏ BKS: 29E1 – 285.63 đến khu vực ngõ TQ để trộm cắp tài sản. Đến đầu ngách 175 ngõ TQ thì D dừng xe và chờ T đi vào trong ngách. Khi đến số nhà 81, T dùng que mở ổ khóa vào bên trong, T phát hiện 01 xe máy Honda Air Blade màu đen đỏ, BKS:

99E1-36140 của anh Mai Văn C, T dắt xe ra đầu ngách, tháo mặt nạ xe và đầu điện rồi cùng D đi đến số nhà 94 ngõ 81 LKT, phường TM, quận HM và bán chiếc xe máy trên cho Th với giá 5.500.000 đồng, T chia cho D 1.500.000 đồng. Th đã bán lại chiếc xe trên cho một người không quen biết khu vực Ngã Tư Sở với giá 8.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 568 ngày 20.11.2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận ĐĐ kết luận: Xe máy Honda Air Blade màu đen đỏ, biển kiểm soát: 99E1-36140, SM: 1172972, SK: 641100 có trị giá là 28.587.000 đồng(hai tám triệu N trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Chiếc xe trên hiện chưa thu hồi được. Bị hại là anh Mai Văn C yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 28.587.000 đồng(Hai tám triệu N trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Rạng sáng ngày 11.11.2019, D đi xe máy Honda Wave đỏ BKS: 29E1 – 285.63 chở T đi lang thang với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực đầu ngách 36 ngõ TQ, quận ĐĐ thì D dừng xe và chờ T ở đó, T đi bộ đến số nhà 24 dùng que mở ổ khóa, T vào trong nhà dắt chiếc xe máy Honda Air Blade màu đen bạc, BKS: 90B1-01079 (có giấy tờ xe để ở trong cốp) của anh Nguyễn Thành L ra đầu ngõ và dùng tô vít tháo mặt nạ xe và đầu điện, sau khi chiếc xe nổ máy T cùng D đi đến nhà nghỉ P Đông cất giấu.

Sau đó, D chở T quay lại đầu ngách 36 ngõ TQ, T đi bộ vào nhà 24 và lấy tiếp xe Honda Air Blade màu đen đỏ, BKS: 90B2-39664 của anh Đặng Thanh T đi ra đầu ngõ để đầu điện rồi cùng D đi xe ra cất giấu ở nhà nghỉ P Đông địa chỉ ngõ 317 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận ĐĐ.

Sau đó D, T đi 02 xe máy trên đến nhà số 94 ngõ 51 LKT bán cho Th với giá 8 triệu đồng, T chia cho D 2.5 triệu đồng. Sau khi mua hai xe trên, Th đi chiếc xe Honda Air Blade màu đen đỏ, BKS: 90B2-39664, Th nhờ N đi chiếc xe Honda Air Blade màu đen bạc, BKS: 90B1-01079 về nhà Th tại xã PT, huyện UH, TP.Hà Nội. Th cất chiếc xe Honda Air Blade màu đen đỏ, BKS: 90B2-39664 ở nhà, tháo BKS, dùng để đi lại hàng ngày. Chiếc xe này Th đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an. Chiếc xe Honda Air Blade màu đen bạc, BKS: 90B1-01079 Th nhờ N mang về nhà hộ, Th đã bán cho Mai Văn T ở xã DH, huyện TO, TP.Hà Nội với giá 7.500.000đồng, T chưa trả tiền cho Th. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận ĐĐ đã thu giữ chiếc xe trên.

Khi giao dịch mua xe, Ngô Xuân Th nhận thức rõ 02 chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Văn N không nhận thức được 02 chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có vì khi Th mua bán chiếc xe trên thì N không tham gia giao dịch.

Đối với Mai văn T: Sau khi xem xe thì Mai Văn T thấy xe có giấy đăng ký nên hai bên thỏa thuận giá chiếc xe trên là 7.500.000 đồng. Tuy nhiên do không có photo Chứng minh nhân dân của chủ xe nên Th để chiếc xe trên ở cửa hàng

Mai Văn T nhờ T giữ hộ, hẹn khi nào có đầy đủ giấy tờ sẽ bán chiếc xe trên cho T. T không nhận thức được chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý đối với Mai Văn T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 620 ngày 12.12.2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận ĐĐ kết luận:

- Xe máy Honda Air Blade màu đen bạc, biển kiểm soát: 90B1-01079, SM: 0775564, SK: 058111 có trị giá là 10.000.000 đồng(mười triệu đồng)

- Xe máy Honda Air Blade màu đen đỏ, BKS: 90B2-39664, SM: 1122648, SK: 606056 có trị giá là 32.000.000 đồng(ba mươi hai triệu đồng).

Đối với chiếc xe Honda Air Blade màu đen đỏ, biển kiểm soát: 90B2-39664, SM: 122648, SK: 606056 thu của Ngô Xuân Th. Qua giám định kết luận chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy. Xác định chủ sở hữu là ông Đặng Văn Mạnh. Ngày 07.02.2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T - con trai ông Mạnh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe Honda Air Blade màu đen bạc, BKS: 90B1-01079, SM: 0775564, SK: 058111. Qua giám định kết luận chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy. Xác định chủ sở hữu là Nguyễn Thành L. Ngày 07.02.2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh L, anh L nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Vụ Thứ ba: Sáng ngày 13.11.2019 D đi xe máy Honda Wave đỏ BKS: 29E1-285.63 chở T đến ngõ 69B HVT, phường KT, quận TX tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến đầu hẻm 69B/45/22/47 thì D dừng xe chờ T ở đó. T đi bộ đến nhà số 3 dùng que mở ổ khóa điện, T đi vào trong nhà dắt chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS: 88G1-12432 của chị Hoàng Thu P ra, T dùng tuốc nơ vít tháo mặt nạ xe, đấu điện nổ máy xe. T và D đi xe máy trên về nhà số 94 ngõ 51 LKT bán cho Th với giá 2,5 triệu đồng. T chia D 200.000 đồng. Th tháo BKS 88G1-12432 vứt bỏ hiện không thu hồi được và lắp BKS: 29H1-91286 thay thế. Th cùng N bán chiếc xe máy trên cho Mai Văn Đ với giá 3.500.000 đồng, Th đưa cho N 300.000 đồng.

Ngày 16.11.2019 Mai Văn Đ đã đến Công an quận ĐĐ đầu thú và tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên. Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N, Mai Văn Đ đều nhận thức rõ chiếc xe máy trên là tài sản do phạm tội mà có.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 621 ngày 12.12.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận ĐĐ kết luận: xe máy Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS: 88G1-12432, SM: 4389097, SK: 261047 có trị giá là 6.000.000 đồng(sáu triệu đồng).

Qua giám định kết luận chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy. Xác định chủ sở hữu là chị Hoàng Thu P. Ngày 07.02.2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị P, chị P nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tiến hành Trưng cầu giám định BKS 29H1-91286 do không có mẫu so sánh

nên không kết luận được Biển kiểm soát thật hay giả. Tiến hành tra cứu BKS 29H1-91286 xác định chiếc BKS trên đăng ký cho xe máy Honda Wave, SM: 0415689, SK: 440712 tên chủ đăng ký chị Nguyễn Thị V. Chị Nguyễn Thị V khai mua chiếc xe máy trên khoảng tháng 01.2018. Đầu N 2019 do không có nhu cầu đi lại nên chị V bán chiếc xe trên cho một người không quen biết.

Tại bản cáo trạng số 163/CT - VKS ngày 06.5.2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội truy tố Lưu Anh T, Nguyễn Tiến D về tội Trộm cắp tài sản theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố Ngô Xuân Th, Nguyễn Văn N về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Điểm c Khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự; truy tố Mai Văn Đ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 03.6.2020 của TAND quận Đống Đa, TP. Hà Nội đã quyết định: Áp dụng Khoản 1 Điều 323, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Văn Đ **10** (mười) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07.01.2020 đến ngày 26.02.2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04.6.2020 bị cáo Mai Văn Đ có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo khai bản thân không có tiền sự N 2015 do không biết về quyết định xử phạt hành C này. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và chuyển cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện ở ngoài xã hội chăm sóc gia đình vì bị cáo có con nhỏ, mẹ bị cáo ốm đau liên tục.

[2] Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn xin xử vắng mặt. Tại Bản luận cứ, Luật sư có ý kiến: Nhất trí về tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo chủ động ra đầu thú và tự nguyện giao nộp tài sản đã mua nên đủ điều kiện được áp dụng quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51- BLHS, bị cáo có con nhỏ, vợ không có việc làm nên bị cáo là lao động C trong gia đình. Từ cho bị cáo được hưởng Khoản 1 Điều 54 – BLHS xử phạt bị cáo mức án 6 tháng tù để bị cáo sớm được tái hoà nhập xã hội.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 – BLTTHS

chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 07 đến 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[4] Xét về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo: Đã tuân thủ đúng theo quy định về chủ thể, thủ tục và thời hạn kháng cáo tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[5] Xét nội dung kháng cáo:

Sáng ngày 13.11.2019, Lưu Anh T, Nguyễn Tiến D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ BKS 88G1 – 124.32 của chị Hoàng Thu P trị giá 6.000.000đ. Sau đó T và D mang bán xe máy cho Ngô Xuân T được 2.500.000đ. T tháo bỏ biển kiểm soát rồi bán xe máy này cho Mai Văn Đ. Khi mua xe máy Đ biết rõ là xe trộm cắp mà có nhưng vẫn mua xe do ham rẻ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã đầu thú khai nhận hành vi và nộp lại tài sản trả cho người bị hại, tuy nhiên bản thân bị cáo có 02 tiền sự đều chưa được xóa, sau khi ra đầu thú thì bị cáo đã không chấp hành yêu cầu của Cơ quan Công an, do vậy Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với bị cáo nên bị cáo không đủ điều kiện để được cải tạo ngoài xã hội.

[6] Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa về việc áp dụng tình tiết tại Điểm b Khoản 1 Điều 51-BLHS, HĐXX thấy rằng việc bị cáo nộp lại tài sản đã mua trả cho bị hại không thuộc trường hợp tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, tuy nhiên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51- BLHS mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là có căn cứ. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, trị giá tài sản thì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, do vậy HĐXX không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bác đơn kháng cáo của bị cáo Mai Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 03.6.2020 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, TP. Hà Nội.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 323, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Văn Đ **10** (mười) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07.01.2020 đến ngày 26.02.2020.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ.
- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận ĐĐ;
- VKSND quận ĐĐ;
- TAND quận ĐĐ;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Chữ Phương Ngọc

